

**Nhận thức còn chưa thống nhất**

Khái niệm hình sự hóa và các khái niệm tội phạm hóa, phi tội phạm hóa, phi hình sự hóa đã được giới khoa học luật hình sự sử dụng từ lâu. Theo cách hiểu thông thường thì tội phạm hóa là việc thông qua một hình thức văn bản nhất định, nhà làm luật quy định những hành vi nào đó là tội phạm. Còn việc quy định hình phạt, điều kiện quyết định hình phạt đối với loại tội phạm này hay tội phạm khác được gọi là hình sự hóa... Như vậy, chỉ có Quốc hội mới có thẩm quyền tiến hành hình sự hóa và tội phạm hóa. Với cách lập luận như vậy, PGS. TS Dương Đăng Huệ (Bộ Tư pháp) đánh giá, khái niệm hình sự hóa các giao dịch dân sự - kinh tế được sử dụng hiện nay không có nội hàm như khái niệm đã phân tích.

TS Nguyễn Am Hiểu cũng cho rằng thật khó có thể đưa ra một định nghĩa chắc chắn đúng về hình sự hóa các tranh chấp dân sự - kinh tế, vì phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau. Có thể hiểu một cách chung nhất, hình sự hóa các tranh chấp dân sự - kinh tế tức là, về nguyên tắc tranh chấp đó không thuộc sự điều chỉnh của pháp luật hình sự, nhưng lại được giải quyết bằng pháp luật hình sự. Tuy nhiên, lại khó phân biệt một cách thật chính xác là tranh chấp đó thuộc sự điều chỉnh của pháp luật dân sự - kinh tế hay pháp luật hình sự. Bởi vì, mỗi quốc gia, mỗi giai đoạn có thể có quan niệm khác nhau về cùng một vấn đề. Chính vì vậy, hình sự hóa các tranh chấp dân sự - kinh tế là một vấn đề của mọi thời đại, đòi hỏi luật học phải giải quyết.

Tuy vậy, theo Từ điển Tiếng Việt của NXB Đà Nẵng 1999 thì hình sự hóa là quá trình đưa một quan hệ xã hội từ chỗ chưa được điều chỉnh bằng luật hình sự trở thành đối tượng được điều chỉnh bằng luật Hình sự (tội phạm). Phi hình sự hóa là việc đưa một hành vi đang bị điều hành bằng pháp luật hình sự trở thành một quan hệ xã hội được điều chỉnh bằng các quy phạm pháp luật và xã hội khác. Đó là cách hiểu tương đối thông dụng hiện nay. Đối với hoạt động ngân

## BÀN VỀ VẤN ĐỀ HÌNH SỰ HÓA VÀ PHI HÌNH SỰ HÓA CÁC VI PHẠM TRONG HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG

● NGUYỄN PHAN KHIÊM

Trong những năm qua, hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự nói chung và các hoạt động ngân hàng nói riêng đã được các cơ quan quản lý và dư luận báo chí quan tâm, phản ánh. Bên cạnh đó, có những vụ việc thì ngược lại, phi hình sự hóa dẫn đến bỏ lọt tội phạm... Vì còn nhiều quan điểm nhận thức chưa thống nhất nên vừa qua, Hiệp hội ngân hàng Việt Nam phối hợp với câu lạc bộ Pháp chế doanh nghiệp và Học viện Cảnh sát nhân dân tổ chức một diễn đàn bàn về vấn đề này...

hàng. Trọng tài viên - Luật sư Vũ Văn Khánh (NHNN Đồng Nai) cho rằng, hình sự hóa là việc các cơ quan tiến hành tố tụng ra quyết định khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử những vụ án có liên quan đến hoạt động ngân hàng nhưng không đủ các yếu tố cấu thành tội phạm hoặc chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự.

Phi hình sự hóa liên quan đến hoạt động ngân hàng là việc các cơ quan tiến hành tố tụng biết các hành vi phạm tội nhưng không ra quyết định khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử kịp thời mà để cho các bên liên quan tự giải quyết bằng các hình thức khác...

### Thực trạng của vấn đề.

Trong thời gian qua, nhất là từ khoảng 1996 đến nay, hiện tượng hình sự hóa vẫn diễn biến phức tạp

và chưa có chiều hướng giảm. Loại tội phạm dễ bị áp dụng nhầm lẫn dẫn tới hình sự hóa nhất là các tội "lừa đảo chiếm đoạt tài sản", "chiếm giữ tài sản trái phép", "sử dụng trái phép tài sản". Nhiều người như Nguyễn Văn Tiếp (C.ty TNHH Thủy bộ - Hải Phòng), Nguyễn Thị Hồng (Lạng Sơn), Hoàng Hà Thái và Nguyễn Đức Tuy (Cty TNHH Đồng Tâm - Cao Bằng), Bùi Thị Lý (Nghệ An)... đã từng bị phạt tù giam, có người mức án đến 20 năm tù, sau được tuyên không phạm tội.

TS Phạm Hồng Hải (Viện nghiên cứu NN-PL) dẫn ra nhiều vụ án theo ông là đã bị hình sự hóa, như vụ Cty Dầu tằm tơ Thanh Hóa, Ngân hàng Công thương chi nhánh Hoàn Kiếm, vụ vợ chồng ông Nguyễn Văn Khang - Nguyễn Thị Vinh ở Hà Nội. TS Hải nhận xét,

*Sở giao dịch 1 Ngân hàng Công thương Việt Nam - Ảnh Báo Thư*





trong thực tiễn điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự xảy ra trong ngành ngân hàng thời gian qua, các khái niệm chiếm đoạt, thất thoát thường rất khó chứng minh. Vì thế các cơ quan tiến hành tố tụng thường dựa vào lý do không có khả năng thanh toán để khẳng định có thất thoát, chiếm đoạt. Hành vi chiếm đoạt chỉ có thể chứng minh khi tài sản nằm trong tay người bị truy tố. Nếu không khẳng định được điều này thì không thể kết luận là có chiếm đoạt. Ông Hải nói thêm: "Trong vụ án Lã Thị Kim Oanh, cơ quan tiến hành tố tụng không chứng minh được Lã Thị Kim Oanh chiếm giữ hơn 71 tỷ đồng, mà truy tố bị cáo về tội tham ô là chưa tâm phục khẩu phục".

Với tư cách là người trực tiếp hoạt động trong một ngân hàng thương mại, ông Nguyễn Văn Phương (Vietcombank) đánh giá, sau những vụ án lớn như Tamexco, Dệt Nam Định, Epco - Minh Phụng, Thuận Hưng, Tân Hoàn Mỹ... đã xuất hiện tâm lý lo sợ, thiếu tự tin trong xử lý công việc của một bộ phận không nhỏ các cán bộ ngân hàng thương mại, nhất là các cán bộ làm công tác tín dụng. Tình trạng này có những ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của ngân hàng.

Việc xác lập quan hệ tín dụng căn cứ vào các quy định của pháp luật dân sự, kinh tế để thỏa thuận từng điều khoản. Nhưng chỉ cần bên vay hoặc bên thứ ba nào khác có hành vi phạm tội làm cho bên vay mất khả năng thanh toán thì lập tức quan hệ hai bên được giải quyết bằng một vụ án hình sự. Thậm chí, có trường hợp ngân hàng đang khởi kiện bên đi vay tại Tòa theo thủ tục tố tụng kinh tế nhưng vẫn bị các cơ quan pháp luật đình chỉ để chờ kết quả vụ án hình sự khác liên quan đến bên vay.

Đánh giá thực trạng qua kết quả xét xử của ngành Tòa án, TS Bùi Ngọc Cường (Chủ nhiệm khoa Kinh tế - ĐH Luật Hà Nội) cho biết, theo số liệu chưa đầy đủ của Tòa Hình sự TANDTC, trong năm 1998 đã có tới 48 kháng nghị các vụ án đã có hiệu lực pháp luật nhưng phát

hiện có sai lầm trong ba loại tội "làm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", "lừa đảo chiếm đoạt tài sản", và "sử dụng trái phép tài sản". Qua xét xử giám đốc thẩm 33 vụ thì đã kết luận 8 vụ các bị cáo bị tù oan, họ không phạm tội.

Chỉ một đơn vị xét xử giám đốc mà đã có 8 vụ oan sai, vậy còn 3 tòa phúc thẩm của TANDTC, các Tòa án cấp tỉnh cũng xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm các bản án của Tòa án cấp huyện, thì không biết đã giải oan cho bao nhiêu trường hợp. Và số vụ chưa được giải oan nữa?

Cũng theo Tòa Hình sự TANDTC, năm 1998, các Tòa án cấp tỉnh gửi tới 39 hồ sơ vụ án bị VKSND địa phương truy tố về 3 tội danh nói trên để hỏi ý kiến về tội danh và đường lối xét xử. Sau khi nghiên cứu, TANDTC đã phát hiện 1/3 số vụ nói trên đã bị VKSND truy tố không đúng tội danh hoặc oan sai.

Ngược lại với xu hướng làm oan sai, thực tế còn có xu hướng bỏ tội phạm, hoặc làm nhẹ cho người vi phạm, đáng lẽ phải xử lý bằng pháp luật hình sự thì lại giải quyết bằng hành chính, kinh tế, dân sự. Những trường hợp phi hình sự hóa này có lợi cho người vi phạm, có lợi cho người giải quyết nên khó lộ ra, dư luận ít chú ý. Nếu điều tra, nghiên cứu và thống kê đầy đủ thì xu hướng phi hình sự hóa chưa chắc đã ít hơn xu hướng hình sự hóa. Đó là đánh giá của Đại tá - TS Đặng Anh - Phó vụ trưởng Vụ pháp chế Bộ Công an.

#### Nguyên nhân và giải pháp

Theo ông Dương Đăng Huệ chỉ có hai nguyên nhân chính gây nên tình trạng này. Thứ nhất, đó là sự bất cập trong các quy định của pháp luật. Sự thiếu rõ ràng trong các quy định của pháp luật dẫn đến hiện tượng hiểu sai, áp dụng sai pháp luật, hoặc dựa vào đó, một số cơ quan tiến hành tố tụng cố tình hiểu sai, áp dụng sai pháp luật, Sự bất cập không chỉ ở pháp luật dân sự, kinh tế mà cả ở pháp luật hình sự, không chỉ ở nội dung mà cả tố tụng.

Nguyên nhân thứ hai là sự thiếu sót trong quá trình áp dụng pháp luật. Trước hết đó là do trình độ cán bộ chưa đáp ứng được yêu cầu. Có

những trường hợp có lẽ họ không cố ý nhưng quan niệm không đúng về bản chất của vi phạm pháp luật, nên áp dụng sai pháp luật. Bên cạnh đó là tình trạng thiếu cán bộ (Điều tra viên, Kiểm sát viên, thẩm phán) dẫn đến quá tải, làm giảm chất lượng công tác. Ngoài ra không thể không nhắc đến lương tâm, đạo đức nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm của cán bộ.

Bản thân các ngân hàng, với tư cách chủ nợ cũng chưa có ý thức pháp luật đầy đủ, hoặc chỉ vì lợi ích cá nhân mà đẩy tranh chấp lên thành vụ hình sự để nhanh chóng đòi lại tài sản. Thêm vào đó, các doanh nghiệp, cá nhân cũng thiếu hiểu biết pháp luật nên không bảo vệ được quyền lợi của mình.

Để khắc phục tình trạng này, theo ông Trần Minh Chất, Phó chủ nhiệm khoa CSKT - Học viện CSND, trước hết phải hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến giải quyết các tranh chấp kinh tế, dân sự và cả các quy phạm pháp luật khác. Không ngừng sửa đổi, bổ sung các quy định của BLHS, BLTTHS, nhất là các quy định áp dụng biện pháp ngăn chặn...

Biện pháp thứ hai là tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong kiểm tra, giám sát các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử nhằm ngăn chặn hiện tượng hình sự hóa, phi hình sự hóa hoạt động ngân hàng.

Ba là, phải tăng cường công tác đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức, chính trị cho cán bộ cơ quan tiến hành tố tụng và cán bộ, nhân viên ngân hàng.

\*\*\*

Đấu tranh chống hiện tượng hình sự hóa, phi hình sự hóa trong hoạt động ngân hàng hiện nay ở nước ta đang là một vấn đề hết sức cần thiết. Đây là một trong những nội dung nhằm thực hiện tốt yêu cầu cải cách tư pháp. Đồng thời nó có tác dụng thiết thực góp phần quan trọng vào việc xây dựng hệ thống ngân hàng chuyên nghiệp, làm nền tảng cho việc phát triển kinh tế, thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước ■